

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **186 /2022/HNGĐ-ST.**

Ngày 06/7/2022.

*V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia
đình về ly hôn và nuôi con chung.”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Đình Trị và ông Võ Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Linh.

- Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 338/2021/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hôn nhân-gia đình về ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Lê Cẩm N, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn Trung T, thị trấn Tuy P, huyện T, tỉnh B.

-Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh V, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 3, thôn Quý Th, xã B, huyện T, tỉnh Q.

Địa chỉ hiện nay: số nhà 266, đường Huỳnh Thúc K, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q.

Bà N có mặt tại phiên tòa. Ông V vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Lê Cẩm N và ông Huỳnh Thanh V tự nguyện kết hôn năm 2020 có đăng ký tại UBND xã B. Trong thời gian sống chung tại nhà cha mẹ bà N (tỉnh B) vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã và xúc phạm lẫn nhau. Ông V đánh đập bà N rồi sau đó

bỏ về quê để sinh sống nên vợ chồng đã sống ly thân hơn một năm nay. Bà N yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Thanh V.

Vợ chồng có 01 con chung tên là Huỳnh Khánh N, sinh ngày 17/9/2020. Bà N có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà N khai Không có.

- *Ý kiến của bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh V đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa) nhưng vẫn cố tình lẩn tránh nên không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà N.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên:*

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng. Việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn bà N và giao con cho bà N nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Huỳnh Thanh V đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy việc xét xử vắng mặt ông V là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Cẩm N và ông Huỳnh Thanh V kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông V nhiều lần xúc phạm bà N. Hơn một năm nay ông bà không còn sống chung. Do vậy có căn cứ để xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông V và bà N đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà N, cho bà N ly hôn ông V.

[3]. Về con chung: Bà N và ông V có con chung là Huỳnh Khánh N, sinh ngày 17/9/2020. Hiện nay cháu N chưa đủ 3 tuổi và đang sống ổn định với bà N nên giao cháu N cho bà N nuôi dưỡng là phù hợp. Do bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về án phí: Bà Lê Cẩm N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Cẩm N, cho bà Lê Cẩm N ly hôn ông Huỳnh Thanh V.

[2]. Về con chung:

- Giao cháu Huỳnh Khánh N, sinh ngày 17/9/2020 cho bà Lê Cẩm N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến đủ 18 tuổi.

- Ông Huỳnh Thanh V có quyền thăm con, không ai được cản trở.

[3]. Về án phí: Bà Lê Cẩm N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà N đã nộp theo biên lai thu số số 0005684 ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Cẩm N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2022). Ông Huỳnh Thanh V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- Những người tham gia tố tụng
- UBND xã B
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min